

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HS-ST

Ngày 24/01/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Mai Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 24/01/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 14/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST – HS ngày 20/01/2025 đối với các bị cáo:

1. Trần Quang Đ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1981; Nơi cư trú: Thôn 4, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Trần Văn C; Con bà: Nguyễn Thị T; Vợ: Nguyễn Thị N và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2024 đến ngày 31/12/2024, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

2. Phan Viết H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Thôn 1, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Thợ điện; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Phan Thăng L; Con bà: Nguyễn Thị V; Vợ: Nguyễn Thị H và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2024 đến ngày 31/12/2024, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

3. Nguyễn Văn B; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1993; Nơi cư trú: Thôn 1, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Nguyễn Văn S; Con bà: Võ Thị T; Vợ: Nguyễn Thị H và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ

ngày 28/12/2024 đến ngày 31/12/2024, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

4. Nguyễn Công A; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Thôn 1, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Nguyễn Công B; Con bà: Nguyễn Thị N; Vợ: Nguyễn Thị N và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2024 đến ngày 31/12/2024, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

5. Dương Văn L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Thôn 1, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Dương Văn H; Con bà: Nguyễn Thị H; Vợ: Lê Thị V và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2024 đến ngày 31/12/2024, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

6. Đặng Bá C; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Thôn 4, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Đặng Bá N; Con bà: Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2024 đến ngày 31/12/2024, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

7. Trần Văn C; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Thôn 2, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Trần Văn B; Con bà: Đặng Thị H; Vợ: Đặng Thị T và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2024 đến ngày 31/12/2024, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện A đã xác định được như sau:

Vào khoảng 12 giờ 15 phút, ngày 28/12/2024, tại phòng ngủ tầng 2, nhà ở của Phan Viết H ở thôn 1, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An, Trần Quang Đ đã rủ Nguyễn Văn B, Nguyễn Công A, Đặng Bá C, Dương Văn L, Phan Viết H, Trần

Văn C đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng, được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đặt tẩy mỗi ván số tiền 20.000 đồng, phạt không quá ba vòng, mỗi vòng không quá 100.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, khi Đ, B, A, C, L, H, Công đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện A phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại vị trí các bị cáo ngồi đánh bạc tổng số tiền 5.760.000 đồng và 52 quân bài túlôkhor. Quá trình lực lượng công an bắt quả tang thì Nguyễn Văn Công đã bỏ chạy, đến khoảng 15 giờ cùng ngày, n Công đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện A đầu thú về hành vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền sử dụng đánh bạc còn lại trong khi bỏ chạy là 520.000 đồng. Như vậy tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 6.280.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Số tiền 6.280.000 đồng đang gửi bảo quản tại Kho bạc Nhà nước huyện A; 52 quân bài túlôkhor đang được bảo quản tại kho vật chứng cơ quan Công An huyện A, tỉnh Nghệ An.

Quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là: Phan Viết H sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, Trần Quang Đ sử dụng số tiền 960.000 đồng, Nguyễn Văn B sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, Nguyễn Công A sử dụng số tiền 500.000 đồng, Trần Văn C sử dụng số tiền 1.260.000 đồng, Đặng Bá C sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, Dương Văn L sử dụng số tiền 560.000 đồng. Các bị cáo đã khai nhận hành vi đánh bạc phù hợp với vật chứng được thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 04/QĐ-VKS-AS ngày 13/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Trần Quang Đ, Nguyễn Văn B, Nguyễn Công A, Đặng Bá C, Dương Văn L, Phan Viết H, Trần Văn C về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định đã truy tố các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

- Tuyên bố: Các bị cáo Trần Quang Đ, Phan Viết H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Công A, Đặng Bá C, Dương Văn L, Trần Văn C phạm tội: “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1, Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Quang Đ, Trần Văn C và Dương Văn L; Xử phạt: Trần Quang Đ từ 09 – 12 tháng cải tạo không giam giữ; Dương Văn L từ 06 – 09 tháng cải tạo không giam giữ; Trần Văn C từ 06 – 09 tháng cải tạo không giam giữ (Các bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 28/12/2024 đến ngày 31/12/2024).

- Áp dụng: Khoản 1, Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phan Viết H, Nguyễn Công A, Đặng Bá C; Xử phạt: Phan Viết H từ 09 – 12 tháng cải tạo không giam giữ; Nguyễn Công A từ 06 – 09 tháng cải tạo không giam giữ; Đặng Bá C từ 06 – 09 tháng cải tạo không

giám giữ (Các bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 28/12/2024 đến ngày 31/12/2024).

- Áp dụng: Khoản 1, Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn B; Xử phạt: Nguyễn Văn B từ 20.000.000 đồng – 22.000.000 đồng.

- Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần Quang Đ, Phan Viết H, Nguyễn Công A, Đặng Bá C, Dương Văn L, Trần Văn C.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tuloxor; Tịch thu, sung công quỹ nhà nước số tiền: 6.280.000 đồng đã thu giữ của các bị cáo.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Quang Đ, Phan Viết H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Công A, Đặng Bá C, Dương Văn L, Trần Văn C không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] *Về nội dung vụ án*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Quang Đ, Nguyễn Văn B, Nguyễn Công A, Đặng Bá C, Dương Văn L, Phan Viết H, Trần Văn C khai nhận:

Vào khoảng 12 giờ 15 phút, ngày 28/12/2024, tại phòng ngủ tầng 2, nhà ở của Phan Viết H ở thôn 1, xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An, Trần Quang Đ đã rủ các bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Công A, Đặng Bá C, Dương Văn L, Phan Viết H, Trần Văn C đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng, được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đặt tẩy mỗi ván số tiền 20.000 đồng, phạt không quá ba vòng, mỗi vòng không quá 100.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, khi các bị cáo Đ, B, An, C, L, H, Công đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện A phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 6.280.000 đồng, trong đó, Trần Quang Đ sử dụng số tiền 960.000 đồng, Phan Viết H sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, Nguyễn Văn B sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, Nguyễn Công A sử dụng số tiền 500.000 đồng, Trần Văn C

sử dụng số tiền 1.260.000 đồng, Đặng Bá C sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, Dương Văn L sử dụng số tiền 560.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Số tiền 6.280.000 đồng và 52 quân bài túlokhơ.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn các bị cáo Trần Quang Đ, Nguyễn Văn B, Nguyễn Công A, Đặng Bá C, Dương Văn L, Phan Viết H, Trần Văn C về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[2.1]. Tính chất vụ án mà các bị cáo gây ra tuy ít nghiêm trọng, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại không lớn cho xã hội, nhưng đã xâm phạm đến trật tự và an toàn công cộng, gây dư luận xấu trong nhân dân, ảnh hưởng đến vật chất, tinh thần đối với gia đình các bị cáo, đồng thời là điều kiện, nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bên cạnh đó, tệ nạn đánh bạc trên đại bàn huyện A ngày càng tăng, đặc biệt là vào dịp trước, trong và sau tết nguyên đán. Nên cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc với lỗi cố ý, động cơ, mục đích là nhằm sát phạt nhau được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đã phạm.

[2.2]. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo thực hiện hành vi bột phát, không có sự bàn bạc, chuẩn bị trước, có hành vi tương đồng nhau. Tuy nhiên, cần đánh giá nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, để lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Quang Đ là người khởi xướng việc đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án; Còn các bị cáo Phan Viết H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Công A, Đặng Bá C, Dương Văn L, Trần Văn C hưởng ứng ngay việc đánh bạc khi được Đ rủ rê và sử dụng số tiền đánh bạc tương đồng nhau, trong đó bị cáo Phan Viết H hưởng ứng tích cực nhất là rủ về nhà H đánh bạc và trực tiếp đi mua 01 bộ bài tulokhơ để cả nhóm 7 bị cáo cùng đánh bạc. Vì vậy, bị cáo Trần Quang Đ phải chịu trách nhiệm chính, tiếp theo là bị cáo Phan Viết H và các bị cáo còn lại.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tất cả các bị cáo trong vụ án đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên tất cả các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Trần Quang Đ, Nguyễn Văn B, Trần Văn C và Dương Văn L có bố mẹ là người có công với cách mạng được tặng bằng khen và huân, huy chương kháng chiến, bị cáo Dương Văn L còn có bố là thương binh, bị cáo Trần Văn C sau khi phạm tội đã đầu thú. Nên các bị cáo Trần Quang Đ, Nguyễn Văn B, Trần Văn C và Dương Văn L còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51

bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt.

[2.3]. Từ những nhận định trên, cần xử phạt các bị cáo như sau:

Tất cả các bị cáo trong vụ án đều phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, riêng các bị cáo Trần Quang Đ, Dương Văn L, Nguyễn Văn B và Trần Văn C có thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Nên có thể xử phạt các bị cáo hình phạt chính là phạt tiền. Tuy nhiên, xét tình hình tài sản của các bị cáo Trần Quang Đ, Phan Viết H, Nguyễn Công A, Đặng Bá C, Dương Văn L, Trần Văn C khó khăn nên cần xử phạt các bị cáo cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự, còn bị cáo Nguyễn Văn B cần xử phạt tiền là hình phạt chính như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo.

* Về hình phạt bổ sung và việc khấu trừ thu nhập: Ngoài hình phạt chính, các bị cáo Trần Quang Đ, Phan Viết H, Nguyễn Công A, Đặng Bá C, Dương Văn L, Trần Văn C còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền và bị khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ. Tuy nhiên, các bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng gì và đang sống phụ thuộc với cha mẹ. Nên cần xem xét miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ cho các bị cáo Trần Quang Đ, Phan Viết H, Nguyễn Công A, Đặng Bá C, Dương Văn L, Trần Văn C. Đối với bị cáo Nguyễn Văn B bị xem xét hình phạt tiền là hình phạt chính nên không xem xét hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: 52 quân bài túlôkhor là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Tổng số tiền thu giữ của các bị cáo là 6.280.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc trái phép nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

* Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Quang Đ, Phan Viết H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Công A, Đặng Bá C, Dương Văn L và Trần Văn C phạm tội: “Đánh bạc”.

2. - Áp dụng: Khoản 1, Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Trần Quang Đ, Nguyễn Văn B và Dương Văn L.

+ **Xử phạt:** Trần Quang Đ 09 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/12/2024 đến ngày 31/12/2024 (Thời gian khấu trừ được quy đổi: 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

+ **Xử phạt:** Dương Văn L 06 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/12/2024 đến ngày 31/12/2024 (Thời gian khấu trừ được quy đổi: 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

+ **Xử phạt:** Trần Văn C 06 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/12/2024 đến ngày 31/12/2024 (Thời gian khấu trừ được quy đổi: 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

- **Áp dụng:** Khoản 1, Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phan Viết H, Nguyễn Công A và Đặng Bá C.

+ **Xử phạt:** Phan Viết H 09 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/12/2024 đến ngày 31/12/2024 (Thời gian khấu trừ được quy đổi: 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

+ **Xử phạt:** Nguyễn Công A 08 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/12/2024 đến ngày 31/12/2024 (Thời gian khấu trừ được quy đổi: 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

+ **Xử phạt:** Đặng Bá C 08 tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/12/2024 đến ngày 31/12/2024 (Thời gian khấu trừ được quy đổi: 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

- **Áp dụng:** Khoản 1, Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn B.

+ **Xử phạt:** Nguyễn Văn B số tiền: 20.000.000 đồng.

* Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Trần Quang Đ, Phan Viết H, Nguyễn Công A, Đặng Bá C, Dương Văn L và Trần Văn C.

Giao bị cáo Trần Quang Đ cho UBND xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình của bị cáo Trần

Quang Đ có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao các bị cáo Phan Viết H, Nguyễn Công A, Đặng Bá C, Dương Văn L và Trần Văn C cho UBND xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình của các bị cáo Phan Viết H, Nguyễn Công A, Đặng Bá C, Dương Văn L và Trần Văn C có trách nhiệm phối hợp với UBND xã P, huyện A, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

*** Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 52 quân bài tulokhor; Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền: 6.280.000 đồng thu giữa của các bị cáo.

(Theo biên bản giao nhận tài sản số 01/2025/BBBG-CAHAS ngày 03/01/2025 giữa Công an huyện A, tỉnh Nghệ An và Kho bạc Nhà nước huyện A, tỉnh Nghệ An và biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/01/2025 giữa Công an huyện A, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An).

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14.

Buộc các bị cáo Trần Quang Đ, Phan Viết H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Công A, Đặng Bá C, Dương Văn L và Trần Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo Trần Quang Đ, Phan Viết H, Nguyễn Văn B, Nguyễn Công A, Đặng Bá C, Dương Văn L và Trần Văn C có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Chi cục THADS A;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Lệ Hằng

